

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Đề cương Dự án Điều chỉnh mạng lưới quan trắc môi trường  
tỉnh Bình Phước đến năm 2025, định hướng đến năm 2030**

**CHỦ TỊCH UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Quyết định 1232/QĐ-UBND ngày 15/3/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành một số định mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Bình Phước;*

*Căn cứ Kế hoạch số 244/KH-UBND ngày 29/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về Dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 và Kế hoạch tài chính – ngân sách nhà nước 03 năm 2020 - 2022 từ nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 504/QĐ-UBND ngày 02/3/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt dự toán kinh phí sự nghiệp môi trường năm 2021;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ Trình số 471/TTr-STNMT ngày 02/7/2021 về việc phê duyệt Đề cương Dự án Điều chỉnh mạng lưới quan trắc môi trường tỉnh Bình Phước đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (kèm theo Công văn số 1573/STC-HCSN ngày 23/6/2020 của Sở Tài chính về việc thẩm định kinh phí Dự án Điều chỉnh mạng lưới quan trắc môi trường tỉnh Bình Phước đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030).*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Phê duyệt Đề cương Dự án: “Điều chỉnh mạng lưới quan trắc môi trường tỉnh Bình Phước đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”, nội dung cụ thể như sau:

1. Tên Dự án: Điều chỉnh mạng lưới quan trắc môi trường tỉnh Bình Phước đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

2. Phạm vi thực hiện: Địa bàn tỉnh Bình Phước.



### 3. Cơ quan chủ quản: Sở Tài nguyên và Môi trường.

4. Mục tiêu Dự án: Xây dựng, điều chỉnh mạng lưới quan trắc môi trường trên địa bàn tỉnh Bình Phước bảo đảm thống nhất, đồng bộ, tiên tiến đáp ứng nhu cầu cung cấp số liệu cơ bản về các thành phần môi trường, xác định nguyên nhân, biện pháp khắc phục ô nhiễm, là cơ sở dự báo diễn biến chất lượng môi trường hàng năm, phục vụ công tác quản lý bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh nhằm đảm bảo mục tiêu phát triển bền vững.

### 5. Nội dung Đề cương:

a) Tổng quan điều kiện tự nhiên của tỉnh Bình Phước, sức ép từ phát triển kinh tế xã hội với môi trường:

- Tổng quan đặc điểm điều kiện tự nhiên tỉnh Bình Phước.
- Tình hình phát triển kinh tế – xã hội tỉnh Bình Phước giai đoạn 2015 – 2020.
- Sức ép phát triển kinh tế – xã hội đối với môi trường.

b) Hiện trạng và kết quả triển khai mạng lưới quan trắc môi trường trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2015 – 2020:

- Đánh giá hiện trạng công tác quan trắc giai đoạn 2015 – 2020.
- Tình hình triển khai thực hiện mạng lưới quan trắc giai đoạn 2015 – 2020.
- Tổng hợp và đánh giá diễn biến chất lượng các thành phần môi trường trên địa bàn tỉnh Bình Phước qua kết quả quan trắc giai đoạn 2015 – 2020.

c) Xác định các vấn đề ưu tiên và mục tiêu của Dự án; nghiên cứu phương pháp luận xây dựng mạng lưới quan trắc môi trường:

- Xác định các vấn đề ưu tiên và mục tiêu của Dự án “Điều chỉnh mạng lưới quan trắc môi trường tỉnh Bình Phước đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.
- Nghiên cứu phương pháp luận điều chỉnh mạng lưới quan trắc môi trường tỉnh Bình Phước đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

d) Đề xuất mạng lưới quan trắc môi trường tỉnh Bình Phước đến năm 2025, định hướng đến năm 2030:

- Phạm vi, nguyên tắc, yêu cầu và mục tiêu xây dựng mạng lưới.
- Đề xuất mạng lưới quan trắc môi trường: Đề xuất mạng lưới quan trắc môi trường nước mặt, nước dưới đất, môi trường không khí, môi trường đất.

e) Các giải pháp tăng cường nguồn lực cho công tác quan trắc môi trường đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030:

- Đề xuất đầu tư cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm cho từng giai đoạn.
- Đề xuất cơ cấu tổ chức, chương trình đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực để thực thi các chương trình quan trắc theo từng giai đoạn.
- Đề xuất chương trình thực hiện QA/QC trong công tác quan trắc.
- Nguồn lực thực hiện các chương trình quan trắc môi trường qua từng giai đoạn.
- Các giải pháp thực hiện triển khai mạng lưới quan trắc.

6. Thời gian thực hiện nhiệm vụ: Từ tháng 6/2021 đến tháng 12/2021.

7. Sản phẩm của Dự án:

- Báo cáo điều chỉnh mạng lưới quan trắc trên địa bàn tỉnh Bình Phước đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.
- Bản đồ chuyên đề môi trường (hardcopy): Phân bố mạng lưới quan trắc môi trường tỷ lệ 1/100.000 – 1/50.000.
- Bản đồ số: Phân bố mạng lưới quan trắc và chất lượng môi trường tỷ lệ 1/100.000 – 1/50.000.
- File mềm ghi các báo cáo tổng hợp, tóm tắt và các sản phẩm của Dự án.

8. Dự toán kinh phí thực hiện: 728.203.357 đồng, bao gồm 10% VAT.

9. Nguồn kinh phí thực hiện: Từ nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường năm 2021.

**Điều 2.** Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Dự án theo đúng quy định hiện hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Chủ tịch, Phó Chủ tịch;
- Như Điều 3;
- Lãnh đạo VP, P. KT, P. TH;
- Lưu: VT<sub>(BH-135-QĐ-08/7)</sub>

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC  
 CHỦ TỊCH  
 PHÓ CHỦ TỊCH  
  
 Huỳnh Anh Minh

